

Số: 01/2020/QĐST-HNGĐ

Y, ngày 11 tháng 5 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH HÀ GIANG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Ngọc Vĩnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Thị Thỏa;
2. Bà Đỗ Thị Ân.

Căn cứ vào Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 30/2019/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2019;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thoả thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Vũ Mí N; sinh năm: 1990; nghề nghiệp: Lao động tự do; Địa chỉ: Thôn K, xã H, huyện Y, tỉnh Hà Giang.

- *Bị đơn:* Chị Sùng Thị C; sinh năm: 1986; nghề nghiệp: Trồng trọt; Địa chỉ: Thôn K, xã H, huyện Y, tỉnh Hà Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Mí N và chị Sùng Thị C nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Sùng Thị C là người trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con Vũ Mí Th, sinh ngày 05/06/2009 và Vũ Thị T, sinh ngày 01/10/2010. Anh Vũ Mí N cấp dưỡng nuôi hai con cùng chị C với mức 3.000.000^d (ba triệu đồng)/tháng cho 02 con, mỗi con với mức 1.500.000^d (một triệu năm trăm

ngàn đồng)/tháng cho đến khi các con đủ 18 tuổi, phương thức cấp dưỡng theo tháng, thời điểm giao con và cấp dưỡng nuôi con kể từ ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Chị C là người nhận tiền cấp dưỡng nuôi con. Anh N có quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con là không cố định.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Anh N, chị C xác nhận không có tài sản chung, vợ chồng không nợ ai hay có người nợ vợ chồng, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho anh Vũ Mí N và chị Sùng Thị C.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 9 của Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Y;
- Các đương sự;
- UBND xã H,
huyện Y, tỉnh Hà Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký và đóng dấu)

Đoàn Ngọc Vĩnh